

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính  
lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh An Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 61/2018/NĐCP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh An Giang;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 114/TTr-SCT ngày 26 tháng 3 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình được ban hành kèm theo Quyết định này cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Website tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Mừng**

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**  
**SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH AN GIANG**  
*(Kèm theo Quyết định số 419 /QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của*  
*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

**1. Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

| <b>SỞ CÔNG THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                    | Mã hiệu: | QTNB-D01         |
|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
|                       | Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Ngày BH  | ...../...../20.. |

**MỤC LỤC**

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <b>Trách nhiệm</b> | <b>Soạn thảo</b>   | <b>Xem xét</b>      | <b>Phê duyệt</b>    |
|--------------------|--------------------|---------------------|---------------------|
| <b>Họ tên</b>      |                    |                     |                     |
| <b>Chữ ký</b>      |                    |                     |                     |
| <b>Chức vụ</b>     | <b>Chuyên viên</b> | <b>Trưởng phòng</b> | <b>Phó Giám đốc</b> |

**1. MỤC ĐÍCH**

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

### 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- QLTCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.
- QTNB: Quy trình nội bộ.

### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.1 | <p><b>Cơ sở pháp lý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;</li> <li>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 5.2 | <p><b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b></p> <p>Tổ chức được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổ chức được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật, gồm: doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp; hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã; tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật có liên quan.</li> <li>2. Có ít nhất 01 người quản lý kỹ thuật có thời gian làm việc trong lĩnh vực phát điện ít nhất 05 năm và có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành: kỹ thuật điện, công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, tự động hóa hoặc ngành kỹ thuật, công nghệ kỹ thuật khác.</li> <li>3. Có ít nhất 04 người trực tiếp tham gia công tác vận hành được đào tạo, kiểm tra đáp ứng yêu cầu về vận hành nhà máy điện theo quy định về điều độ, vận hành hệ thống điện quốc gia; được huấn luyện, sát hạch đáp ứng yêu cầu theo quy định về an toàn điện và đáp ứng điều kiện chuyên môn sau đây:             <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành kỹ thuật đối với công trình phát điện có công suất trên 30 MW;</li> <li>b) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành kỹ thuật đối với công trình phát điện có công suất từ 10 MW đến 30 MW;</li> <li>c) Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên hoặc tương đương chuyên ngành kỹ thuật đối với công trình phát điện có công suất dưới 10 MW.</li> </ol> </li> <li>4. Có hạng mục công trình, công trình phát điện phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh, trong đó có nội dung về phương án phát triển mạng lưới cấp điện và các quyết định điều chỉnh (nếu có), trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực.</li> </ol> |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                  |                |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
|            | <p>5. Có dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ trường hợp dự án đầu tư không cần phải được chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>6. Có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; đối với dự án không phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, có giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường.</p> <p>7. Dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất hoặc cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện dự án.</p> <p>8. Đối với nhà máy thủy điện: có quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; có phương án ứng phó tình huống khẩn cấp; có phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện được phê duyệt theo quy định của Luật Điện lực.</p> <p>9. Có hạng mục công trình, công trình phát điện được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.</p> <p>10. Có hạng mục công trình, công trình phát điện được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế được phê duyệt, đáp ứng điều kiện đưa hạng mục công trình, công trình vào khai thác, sử dụng.</p> <p>11. Đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và bán điện dư vào hệ thống điện quốc gia hoặc tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp qua lưới điện kết nối riêng phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà và đáp ứng điều kiện theo các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Công trình có quy mô công suất lắp đặt từ 01 MW đến dưới 10 MW phải đáp ứng các quy định tại các khoản 1, 4, 5, 6, 9 và khoản 10 Điều số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>b) Công trình có quy mô công suất lắp đặt từ 10 MW trở lên phải đáp ứng các quy định từ khoản 1 đến khoản 7, khoản 9 và khoản 10 Điều 3 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p> |                  |                |
| <b>5.3</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| 5.3.1      | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | X                |                |
| 5.3.2      | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                  | X              |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |   |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---|
|       | quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.                                                                                                                                                                                                                               |  |   |
| 5.3.3 | Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                  |  | X |
| 5.3.4 | Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực phát điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực |  | X |
| 5.3.5 | Hồ sơ của người trực tiếp tham gia công tác vận hành:<br>- Bằng tốt nghiệp; chứng nhận vận hành nhà máy điện; thẻ an toàn điện;<br>- Hợp đồng lao động với đơn vị quản lý, vận hành nhà máy điện.                                                                                                                                                         |  | X |
| 5.3.6 | Văn bản phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực và văn bản điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực (nếu có) của dự án đề nghị cấp phép                                                                                                                                   |  | X |
| 5.3.7 | Quyết định chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định.                                                                                                                                                                                                                                     |  | X |
| 5.3.8 | Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường đối với dự án không                                                                                                                                                   |  | X |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |   |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---|
|        | phải thực hiện đánh giá tác động môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |   |
| 5.3.9  | Văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công đối với trường hợp thiết kế hai bước; văn bản thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình phải được thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định                                                                           |  | X |
| 5.3.10 | Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, hoàn thành công trình xây dựng để đưa vào khai thác, sử dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  | X |
| 5.3.11 | Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình đối với hạng mục công trình, công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu                                                                                                                                                                                                               |  | X |
| 5.3.12 | Văn bản giao hoặc cho thuê đất, đất có mặt nước, khu vực biển để thực hiện dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  | X |
| 5.3.13 | Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  | X |
| 5.3.14 | Đối với nhà máy thủy điện: quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; phương án ứng phó tình huống khẩn cấp; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện đã được phê duyệt theo quy định                                                                                                                                                                                                                         |  | X |
| 5.3.15 | Đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và bán điện dư vào hệ thống điện quốc gia hoặc tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp qua lưới điện kết nối riêng, hồ sơ theo các trường hợp sau đây:<br>a) Các khoản 1, 2, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và khoản 13 Điều 8 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động |  | X |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                    |                  |                |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------------------|----------------|
|            | <p>điện lực đối với công trình có quy mô công suất lắp đặt từ 01 MW đến dưới 10 MW;</p> <p>b) Các khoản 1 đến khoản 13 Điều 8 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực đối với công trình có quy mô công suất lắp đặt từ 10 MW trở lên;</p> <p>c) Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà.</p>                                                                                                                                                                                                                                           |                    |                  |                |
| 5.3.16     | <p>Trường hợp nhận chuyển giao nhà máy điện đầu tư theo phương thức đối tác công tư áp dụng loại hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT): tài liệu về việc bàn giao, tiếp nhận tài sản của dự án; bản cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực về việc các nội dung của giấy phép hoạt động điện lực quy định tại các khoản 2, 3 và khoản 4 Điều 34 Luật Điện lực không thay đổi so với giấy phép đã cấp và các hồ sơ quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 8 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực</p> |                    |                  |                |
| <b>5.4</b> | <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                    |                  |                |
| <b>5.5</b> | <b>Thời gian xử lý:</b> 14 ngày (112 giờ) từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |                  |                |
| <b>5.6</b> | <p><b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |                  |                |
| <b>5.7</b> | <b>Phí, lệ phí:</b> Theo quy định của Bộ Tài chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |                  |                |
| <b>5.8</b> | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |                  |                |
| <b>TT</b>  | <b>Trình tự</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Trách nhiệm</b> | <b>Thời gian</b> | <b>Kết quả</b> |

|        |                          |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|--------|--------------------------|------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 1 | Nơi nộp hồ sơ            | Tổ chức/ cá nhân | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.</li> <li>- Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Bước 2 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận     | 04 giờ (0,5 ngày)                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).</li> <li>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> <li>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                |
| Bước 3 | Phòng Quản lý Năng lượng | Lãnh đạo Phòng   | 08 giờ (01 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ.</li> <li>- Chuyển Chuyên viên xử lý.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|        |                          | Chuyên viên      | 80 giờ (10 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thực hiện xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực</li> <li>- Dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ.</li> </ul> |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng   | 08 giờ (01 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt hồ sơ.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

|        |                          |                 |                          |                                                              |
|--------|--------------------------|-----------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------|
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở | 08 giờ (01 ngày)         | - Phê duyệt Giấy phép hoạt động điện lực.                    |
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư      | 04 giờ (0,5 ngày)        | - Đóng dấu văn bản<br>- Quét ký số<br>- Gửi kết quả TTPVHCC. |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | Không quy định thời gian | - Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.                          |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu   | Tên biểu mẫu                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                                               |
| 2  | Mẫu số 02 | Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                   |
|    | Mẫu 03    | Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực phát điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ |

## 7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

| TT                                                                                      | Tài liệu trong hồ sơ          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1                                                                                       | Các hồ sơ như mục 5.3         |
| 2                                                                                       | Giấy phép hoạt động điện lực. |
| 3                                                                                       | Sổ theo dõi.                  |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                               |

**Mẫu đơn/tờ khai đính kèm:****Mẫu 01**

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/  
 Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực<sup>1</sup>**

Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận  
 và cấp giấy phép hoạt động điện lực <sup>2</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....  
 Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....  
 Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....  
 Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....  
 ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
 đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
 hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....
- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
 phép hoạt động điện lực):

- .....
- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>3</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính  
 chính xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi,  
 bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng  
 lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy  
 phép hoạt động điện lực.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

<sup>1</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu  
 hồi giấy phép hoạt động điện lực.

<sup>2</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương  
 ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.

<sup>3</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

**Mẫu 02**

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG NGƯỜI TRỰC TIẾP QUẢN LÝ  
KỸ THUẬT, QUẢN LÝ KINH DOANH VÀ ĐỘI NGŨ TRỰC TIẾP  
THAM GIA CÔNG TÁC VẬN HÀNH**

*(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện,  
bán buôn điện, bán lẻ điện)*

| STT       | Họ và tên                                                                                   | Ngày<br>tháng<br>năm<br>sinh | Mã số<br>định<br>danh<br>(nếu có) | Chức<br>vụ | Trình<br>độ<br>chuyên<br>môn | Thâm niên công<br>tác trong lĩnh vực<br>đề nghị cấp phép<br>(năm) | Ghi<br>chú |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------|------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b>  | <b>Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh</b>                       |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| <b>II</b> | <b>Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)</b> |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 2         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 3         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 4         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BẢN KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**  
*(Áp dụng đối với người quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh)*

**I. Thông tin cá nhân**

- .....  
 - .....

**II. Quá trình đào tạo**

- .....  
 - .....

**III. Quá trình công tác**

| Thời gian      | Đơn vị công tác | Vị trí công tác/Công việc thực hiện |
|----------------|-----------------|-------------------------------------|
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| .....          |                 |                                     |

Tôi xin cam đoan các thông tin trên đây là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**  
**SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

**2. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

|                       |                                                                                          |          |                  |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
| <b>SỞ CÔNG THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                         | Mã hiệu: | QTNB-D02         |
|                       | Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Ngày BH  | ...../...../20.. |

**MỤC LỤC**

- 1. MỤC ĐÍCH
- 2. PHẠM VI
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
- 6. BIỂU MẪU
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

|                    |                    |                     |                  |
|--------------------|--------------------|---------------------|------------------|
| <b>Trách nhiệm</b> | <b>Soạn thảo</b>   | <b>Xem xét</b>      | <b>Phê duyệt</b> |
| <b>Họ tên</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chữ ký</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chức vụ</b>     | <b>Chuyên viên</b> | <b>Trưởng phòng</b> | <b>Giám đốc</b>  |

**1. MỤC ĐÍCH**

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực trong lĩnh vực phân phối điện

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

**4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT**

- QLTCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.
- QTNB: Quy trình nội bộ.

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>5.1</b></p> | <p><b>Cơ sở pháp lý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;</li> <li>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <p><b>5.2</b></p> | <p><b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b></p> <p>Tổ chức được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phân phối điện khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổ chức được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật, gồm: doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp; hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã; tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật có liên quan.</li> <li>2. Có ít nhất 01 người quản lý kỹ thuật có thời gian làm việc trong lĩnh vực phân phối điện ít nhất 03 năm và có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành: kỹ thuật điện, công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, tự động hóa hoặc ngành kỹ thuật, công nghệ kỹ thuật khác.</li> <li>3. Có ít nhất 04 người trực tiếp tham gia công tác vận hành đáp ứng các điều kiện sau đây:             <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên hoặc tương đương chuyên ngành kỹ thuật;</li> <li>b) Được đào tạo, kiểm tra đáp ứng yêu cầu về vận hành lưới điện phân phối theo quy định về điều độ, vận hành hệ thống điện quốc gia và được huấn luyện, sát hạch đáp ứng yêu cầu theo quy định về an toàn điện.</li> </ol> </li> <li>4. Có hạng mục công trình, công trình lưới điện phân phối phù hợp với phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong đó có nội dung về phương án phát triển mạng lưới cấp điện và các quyết định điều chỉnh (nếu có), trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực.</li> <li>5. Có dự án lưới điện phân phối được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc thuộc danh mục lưới điện trung áp, hạ áp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 13 Luật Điện lực, trừ trường hợp dự án đầu tư không cần phải được chấp thuận chủ trương đầu tư.</li> <li>6. Dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất hoặc cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện dự án.</li> <li>7. Có hạng mục công trình, công trình lưới điện phân phối được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.</li> <li>8. Có hạng mục công trình, công trình lưới điện phân phối được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế được phê duyệt, đáp ứng điều kiện đưa hạng mục công trình, công trình vào khai thác, sử dụng.</li> </ol> |

| <b>5.3</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| 5.3.1      | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                                                                         | X                |                |
| 5.3.2      | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép                                                                                            |                  | X              |
| 5.3.3      | Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                             |                  | X              |
| 5.3.4      | Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực phân phối điện hoặc truyền tải điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ |                  | X              |
| 5.3.5      | Hồ sơ của người trực tiếp tham gia công tác vận hành:<br>a) Bằng tốt nghiệp; chứng nhận vận hành trạm điện phù hợp theo cấp điện áp; thẻ an toàn điện;<br>b) Hợp đồng lao động với đơn vị quản lý, vận hành lưới điện phân phối.                                                                    |                  | X              |
| 5.3.6      | Văn bản phê duyệt phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong đó có nội dung về phương án phát triển mạng lưới cấp điện và các quyết định điều chỉnh (nếu có) của dự án đề nghị cấp phép.                                                 |                  | X              |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |   |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---|
| 5.3.7  | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định hoặc danh mục lưới điện trung áp, hạ áp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 13 Luật Điện lực                                                                                                                                             |  | X |
| 5.3.8  | Văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công đối với trường hợp thiết kế hai bước; văn bản thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình phải được thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định; bản vẽ mặt bằng công trình phân phối điện. |  | X |
| 5.3.9  | Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, hoàn thành công trình xây dựng để đưa vào khai thác, sử dụng.                                                                                                                                                                                                                                                         |  | X |
| 5.3.10 | Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình đối với hạng mục công trình, công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu                                                                                                                                                                                 |  | X |
| 5.3.11 | Văn bản giao hoặc cho thuê đất, đất có mặt nước, khu vực biển để thực hiện dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) hoặc thỏa thuận hướng tuyến của lưới điện phân phối                                                                                                                                                                                          |  | X |
| 5.3.12 | Thỏa thuận đấu nối vào hệ thống điện quốc gia theo quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  | X |
| 5.3.13 | Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  | X |
| 5.3.14 | Trường hợp mua bán, sáp nhập, bàn giao tài sản lưới điện phải có biên bản bàn giao tài sản. Trường hợp tài sản lưới điện thuộc sở hữu chung của nhiều nhà đầu tư, phải có văn bản thỏa thuận hoặc ủy quyền của các chủ sở hữu cho một đơn vị quản lý vận hành.                                                                                                            |  | X |

| <b>5.4</b> | <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>5.5</b> | <b>Thời gian xử lý:</b> 14 ngày (112 giờ) từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.                                                                                                                                                                                              |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>5.6</b> | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b><br>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.<br>- Qua dịch vụ bưu chính.<br>- Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng). |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>5.7</b> | <b>Lệ phí:</b> Theo quy định của Bộ Tài chính                                                                                                                                                                                                                                    |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>5.8</b> | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                                                                                                                                                                                |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>TT</b>  | <b>Trình tự</b>                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Trách nhiệm</b> | <b>Thời gian</b>                            | <b>Kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Bước 1     | Nơi nộp hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                    | Tổ chức/ cá nhân   | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.<br>- Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.                                                                                                  |
| Bước 2     | Trung tâm Phục vụ HCC                                                                                                                                                                                                                                                            | CB Tiếp nhận       | 04 giờ (0,5 ngày)                           | - Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:<br>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).<br>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.<br>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.<br>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số). |
| Bước 3     | Phòng Quản lý Năng lượng                                                                                                                                                                                                                                                         | Lãnh đạo Phòng     | 08 giờ (01 ngày)                            | - Duyệt hồ sơ.<br>- Chuyển Chuyên viên xử lý.                                                                                                                                                                                                                         |
|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuyên viên        | 80 giờ (10 ngày)                            | - Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).<br>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thực hiện xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định.<br>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.                                    |

|        |                          |                 |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|--------|--------------------------|-----------------|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                          |                 |                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực</li> <li>- Dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ.</li> </ul> |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt hồ sơ.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                            |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở | 08 giờ<br>(01 ngày)      | - Phê duyệt Giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư      | 04 giờ<br>(0,5 ngày)     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu văn bản</li> <li>- Quét ký số</li> <li>- Gửi kết quả TTPVHCC.</li> </ul>                                                                                                                                                                                             |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | Không quy định thời gian | - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu   | Tên biểu mẫu                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định                                                                                                                                         |
| 2  | Mẫu số 02 | Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                                      |
| 3  | Mẫu số 03 | Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực phân phối điện hoặc truyền tải điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định |

## 7. HỒ SƠ LƯU

**Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:**

| <b>TT</b>                                                                               | <b>Tài liệu trong hồ sơ</b>   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| <b>1</b>                                                                                | Các hồ sơ như mục 5.3         |
| <b>2</b>                                                                                | Giấy phép hoạt động điện lực. |
| <b>3</b>                                                                                | Sổ theo dõi.                  |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                               |

**Mẫu đơn/tờ khai đính kèm:****Mẫu 01****TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/  
Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực<sup>4</sup>**Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận  
và cấp giấy phép hoạt động điện lực<sup>5</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....  
ngày ... tháng ... năm ...Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
phép hoạt động điện lực):

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>6</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị)....(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính  
chính xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi,  
bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng  
lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy  
phép hoạt động điện lực.**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

<sup>4</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu  
hồi giấy phép hoạt động điện lực.<sup>5</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương  
ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.<sup>6</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG NGƯỜI TRỰC TIẾP QUẢN LÝ  
KỸ THUẬT, QUẢN LÝ KINH DOANH VÀ ĐỘI NGŨ TRỰC TIẾP  
THAM GIA CÔNG TÁC VẬN HÀNH**

*(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện,  
bán buôn điện, bán lẻ điện)*

| STT       | Họ và tên                                                                                   | Ngày<br>tháng<br>năm<br>sinh | Mã số<br>định<br>danh<br>(nếu có) | Chức<br>vụ | Trình<br>độ<br>chuyên<br>môn | Thâm niên công<br>tác trong lĩnh vực<br>đề nghị cấp phép<br>(năm) | Ghi<br>chú |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------|------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b>  | <b>Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh</b>                       |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| <b>II</b> | <b>Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)</b> |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 2         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 3         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 4         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BẢN KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**  
*(Áp dụng đối với người quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh)*

**I. Thông tin cá nhân**

- .....  
 - .....

**II. Quá trình đào tạo**

- .....  
 - .....

**III. Quá trình công tác**

| Thời gian      | Đơn vị công tác | Vị trí công tác/Công việc thực hiện |
|----------------|-----------------|-------------------------------------|
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| .....          |                 |                                     |

Tôi xin cam đoan các thông tin trên đây là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**  
**SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

### 3. Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

|                       |                                                                                                |          |                  |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
| <b>SỞ CÔNG THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                               | Mã hiệu: | QTNB-D03         |
|                       | <b>Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</b> | Ngày BH  | ...../...../20.. |

#### MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| Trách nhiệm | Soạn thảo   | Xem xét      | Phê duyệt |
|-------------|-------------|--------------|-----------|
| Họ tên      |             |              |           |
| Chữ ký      |             |              |           |
| Chức vụ     | Chuyên viên | Trưởng phòng | Giám đốc  |

#### 1. MỤC ĐÍCH

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

#### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực trong lĩnh vực bán buôn điện.

#### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

#### 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- QLTCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.
- QTNB: Quy trình nội bộ.

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                  |                |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| 5.1   | <b>Cơ sở pháp lý:</b><br>- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;<br>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                  |                |
| 5.2   | <b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b><br>Tổ chức được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực bán buôn điện khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:<br>1. Tổ chức được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật, gồm: doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp; hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã; tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>2. Có phương án hoạt động bán buôn điện.<br>3. Có ít nhất 01 người quản lý kinh doanh bán buôn điện có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các ngành công nghệ, kỹ thuật điện, kinh tế, tài chính hoặc ngành đào tạo khác và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 05 năm. |                  |                |
| 5.3   | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| 5.3.1 | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | X                |                |
| 5.3.2 | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                  | X              |
| 5.3.3 | Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kinh doanh bán buôn điện theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                  | X              |
| 5.3.4 | Hồ sơ của người quản lý kinh doanh bán buôn điện: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                  | X              |

|            | định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                                                                                                                                                               |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.3.5      | Phương án hoạt động bán buôn điện theo Mẫu 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                                                                     |                  |                                             | X                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>5.4</b> | <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                     |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>5.5</b> | <b>Thời gian xử lý:</b> 14 ngày (112 giờ) từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.                                                                                                                                                                                              |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>5.6</b> | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b><br>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.<br>- Qua dịch vụ bưu chính.<br>- Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng). |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>5.7</b> | <b>Lệ phí:</b> Theo quy định của Bộ Tài chính                                                                                                                                                                                                                                    |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>5.8</b> | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                                                                                                                                                                                |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| TT         | Trình tự                                                                                                                                                                                                                                                                         | Trách nhiệm      | Thời gian                                   | Kết quả                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bước 1     | Nơi nộp hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                    | Tổ chức/ cá nhân | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.<br>- Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.                                                                                                  |
| Bước 2     | Trung tâm Phục vụ HCC                                                                                                                                                                                                                                                            | CB Tiếp nhận     | 04 giờ (0,5 ngày)                           | - Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:<br>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).<br>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.<br>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.<br>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số). |
| Bước 3     | Phòng Quản lý Năng                                                                                                                                                                                                                                                               | Lãnh đạo Phòng   | 08 giờ (01 ngày)                            | - Duyệt hồ sơ.<br>- Chuyển Chuyên viên xử lý.                                                                                                                                                                                                                         |

|        |                          |                 |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|--------|--------------------------|-----------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | lượng                    | Chuyên viên     | 80 giờ<br>(10 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thực hiện xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực</li> <li>- Dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ.</li> </ul> |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt hồ sơ.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư      | 04 giờ<br>(0,5 ngày)     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu văn bản</li> <li>- Quét ký số</li> <li>- Gửi kết quả TTPVHCC.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | Không quy định thời gian | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu   | Tên biểu mẫu                                                                                                                                                              |
|----|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ               |
| 2  | Mẫu số 02 | Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kinh doanh bán buôn điện theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ |

|          |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>3</b> | Mẫu số 03 | Hồ sơ của người quản lý kinh doanh bán buôn điện: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ |
| <b>4</b> | Mẫu số 04 | Phương án hoạt động bán buôn điện theo Mẫu 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ                                                                                                                                                            |

## **7. HỒ SƠ LƯU**

**Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:**

| <b>TT</b>                                                                               | <b>Tài liệu trong hồ sơ</b>   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| <b>1</b>                                                                                | Các hồ sơ như mục 5.3         |
| <b>2</b>                                                                                | Giấy phép hoạt động điện lực. |
| <b>3</b>                                                                                | Sổ theo dõi.                  |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                               |

**Mẫu đơn/tờ khai đính kèm:****Mẫu 01****TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/  
Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực<sup>7</sup>**Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận  
và cấp giấy phép hoạt động điện lực <sup>8</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số: .....  
ngày ... tháng ... năm ...Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
phép hoạt động điện lực):

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>9</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị)....(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính  
chính xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi,  
bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng  
lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy  
phép hoạt động điện lực.**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

<sup>7</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu  
hồi giấy phép hoạt động điện lực.<sup>8</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương  
ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.<sup>9</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG NGƯỜI TRỰC TIẾP QUẢN LÝ  
KỸ THUẬT, QUẢN LÝ KINH DOANH VÀ ĐỘI NGŨ TRỰC TIẾP  
THAM GIA CÔNG TÁC VẬN HÀNH**

*(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện,  
bán buôn điện, bán lẻ điện)*

| STT       | Họ và tên                                                                                   | Ngày<br>tháng<br>năm<br>sinh | Mã số<br>định<br>danh<br>(nếu có) | Chức<br>vụ | Trình<br>độ<br>chuyên<br>môn | Thâm niên công<br>tác trong lĩnh vực<br>đề nghị cấp phép<br>(năm) | Ghi<br>chú |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------|------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b>  | <b>Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh</b>                       |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| <b>II</b> | <b>Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)</b> |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 2         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 3         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 4         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BẢN KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**  
*(Áp dụng đối với người quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh)*

**IV. Thông tin cá nhân**

- .....  
 - .....

**V. Quá trình đào tạo**

- .....  
 - .....

**VI. Quá trình công tác**

| Thời gian      | Đơn vị công tác | Vị trí công tác/Công việc thực hiện |
|----------------|-----------------|-------------------------------------|
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| .....          |                 |                                     |

Tôi xin cam đoan các thông tin trên đây là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**  
**SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**PHƯƠNG ÁN BÁN BUÔN/BÁN LẺ ĐIỆN**

**I. THÔNG TIN PHƯƠNG ÁN**

1. Tên tổ chức thực hiện phương án:
2. Địa chỉ đăng ký kinh doanh:
3. Căn cứ thực hiện phương án bán buôn/bán lẻ điện (tài liệu kèm theo):
  - Tài liệu pháp lý của tổ chức thực hiện phương án;
  - Hợp đồng hợp tác kinh doanh bán buôn/bán lẻ điện trong phạm vi đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

.....  
*(Các tài liệu nêu trên được gửi kèm theo Phương án này)*

**II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN KINH DOANH**

**1. Thông tin chung:**

- a) Tên phương án kinh doanh: .....
- b) Hình thức (Bán buôn/bán lẻ điện):
- c) Địa điểm thực hiện: .....
- d) Đơn vị mua buôn điện: .....
- đ) Đơn vị bán điện: .....

**2. Mục tiêu kinh doanh:**

**3. Quy mô:**

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí:

- Hạ tầng đầu tư, khu vực đầu tư:
  - Diện tích đất, mặt bằng dự kiến sử dụng:
  - Đơn vị bán buôn điện (đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực số ...)
- cho tổ chức thực hiện phương án:

- Số khách hàng dự kiến:
- Sản lượng điện dự kiến bán buôn/bán lẻ:
- Dự kiến thời điểm hoạt động bán buôn/bán lẻ:

**4. Nội dung kinh doanh bán buôn/bán lẻ điện:**

**5. Thời hạn hoạt động của phương án:**

**6. Đội ngũ quản lý kinh doanh bán buôn/bán lẻ điện:**

**7. Thông tin về hạ tầng, đất đai (nếu có):**

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

**4. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

|                       |                                                                                              |          |                  |
|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
| <b>SỞ CÔNG THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                             | Mã hiệu: | QTNB-D04         |
|                       | <b>Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</b> | Ngày BH  | ...../...../20.. |

**MỤC LỤC**

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <b>Trách nhiệm</b> | <b>Soạn thảo</b>   | <b>Xem xét</b>      | <b>Phê duyệt</b> |
|--------------------|--------------------|---------------------|------------------|
| <b>Họ tên</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chữ ký</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chức vụ</b>     | <b>Chuyên viên</b> | <b>Trưởng phòng</b> | <b>Giám đốc</b>  |

**1. MỤC ĐÍCH**

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực trong lĩnh vực bán lẻ điện

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

**4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT**

- QLTCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.
- QTNB: Quy trình nội bộ.

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                  |                |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| 5.1   | <b>Cơ sở pháp lý:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;</li> <li>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                  |                |
| 5.2   | <b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b><br>Tổ chức được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực bán lẻ điện khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổ chức được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật, gồm: doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp; hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã; tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật có liên quan;</li> <li>2. Có phương án hoạt động bán lẻ điện;</li> <li>3. Có ít nhất 01 người quản lý kinh doanh bán lẻ điện, có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các ngành công nghệ, kỹ thuật điện, kinh tế, tài chính hoặc ngành đào tạo khác và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 03 năm</li> </ol> |                  |                |
| 5.3   | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| 5.3.1 | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | X                |                |
| 5.3.2 | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                  | X              |
| 5.3.3 | Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kinh doanh bán lẻ điện theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | X                |                |
| 5.3.4 | Hồ sơ của người quản lý kinh doanh bán lẻ điện: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định quy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                  | X              |

|            | định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                                                                                                                                     |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.3.5      | Phương án hoạt động bán lẻ điện theo Mẫu 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                   |                  |                                             | X                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>5.4</b> | <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>5.5</b> | <b>Thời gian xử lý:</b> 14 ngày (112 giờ) từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.                                                                                                                                                                                                                                                         |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>5.6</b> | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính.</li> <li>- Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul> |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>5.7</b> | <b>Lệ phí:</b> Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                               |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>5.8</b> | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| TT         | Trình tự                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Trách nhiệm      | Thời gian                                   | Kết quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Bước 1     | Nơi nộp hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Tổ chức/ cá nhân | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.</li> <li>- Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> </ul>                                                                                                                    |
| Bước 2     | Trung tâm Phục vụ HCC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CB Tiếp nhận     | 04 giờ (0,5 ngày)                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).</li> <li>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> <li>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> </ul> |

|        |                          |                 |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|--------|--------------------------|-----------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 3 | Phòng Quản lý Năng lượng | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ.</li> <li>- Chuyển Chuyên viên xử lý.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|        |                          | Chuyên viên     | 80 giờ<br>(10 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thực hiện xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực</li> <li>- Dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ.</li> </ul> |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt hồ sơ.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư      | 04 giờ<br>(0,5 ngày)     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu văn bản</li> <li>- Quét ký số</li> <li>- Gửi kết quả TTPVHCC.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | Không quy định thời gian | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu   | Tên biểu mẫu                                                                                                                                                                              |
|----|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực |

|          |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>2</b> | Mẫu số 02 | Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kinh doanh bán lẻ điện theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                               |
| <b>3</b> | Mẫu số 03 | Hồ sơ của người quản lý kinh doanh bán lẻ điện: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực |
| <b>4</b> | Mẫu số 04 | Phương án hoạt động bán lẻ điện theo Mẫu 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                            |

## **7. HỒ SƠ LƯU**

**Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:**

| <b>TT</b>                                                                               | <b>Tài liệu trong hồ sơ</b>   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| <b>1</b>                                                                                | Các hồ sơ như mục 5.3         |
| <b>2</b>                                                                                | Giấy phép hoạt động điện lực. |
| <b>3</b>                                                                                | Sổ theo dõi.                  |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                               |

**Mẫu đơn/ mẫu tờ khai****Mẫu 01****TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/Thu hồi giấy phép hoạt  
động điện lực<sup>10</sup>**Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận và cấp GP HĐĐL<sup>11</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....  
ngày ... tháng ... năm ...Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày .....  
..... (nếu có).Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
phép hoạt động điện lực):

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>12</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị)....(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính  
chính xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi,  
bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng  
lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy  
phép hoạt động điện lực./.**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

(Ký tên, đóng dấu)

<sup>10</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.<sup>11</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.<sup>12</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

**Mẫu 02**

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG NGƯỜI TRỰC TIẾP QUẢN LÝ KỸ THUẬT, QUẢN LÝ KINH DOANH VÀ ĐỘI  
NGŨ TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG TÁC VẬN HÀNH**

*(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện)*

| STT       | Họ và tên                                                                                   | Ngày tháng năm sinh | Mã số định danh (nếu có) | Chức vụ | Trình độ chuyên môn | Thâm niên công tác trong lĩnh vực đề nghị cấp phép (năm) | Ghi chú |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------|---------|---------------------|----------------------------------------------------------|---------|
| <b>I</b>  | <b>Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh</b>                       |                     |                          |         |                     |                                                          |         |
| 1         |                                                                                             |                     |                          |         |                     |                                                          |         |
| 2         |                                                                                             |                     |                          |         |                     |                                                          |         |
| ...       |                                                                                             |                     |                          |         |                     |                                                          |         |
| <b>II</b> | <b>Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)</b> |                     |                          |         |                     |                                                          |         |
| 1         |                                                                                             |                     |                          |         |                     |                                                          |         |
| 2         |                                                                                             |                     |                          |         |                     |                                                          |         |
| 3         |                                                                                             |                     |                          |         |                     |                                                          |         |
| ...       |                                                                                             |                     |                          |         |                     |                                                          |         |

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BẢN KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**  
(áp dụng đối với người quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh)

**I. Thông tin cá nhân**

- .....  
- .....

**II. Quá trình đào tạo**

- .....  
- .....

**III. Quá trình công tác**

| Thời gian      | Đơn vị công tác | Vị trí công tác |
|----------------|-----------------|-----------------|
| Từ ... đến ... |                 |                 |
| Từ ... đến ... |                 |                 |
| Từ ... đến ... |                 |                 |
| .....          |                 |                 |

Tôi xin cam đoan các thông tin trên đây là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ  
CHỨC SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

(Ký tên, đóng dấu)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
 ..., ngày ... tháng ... năm ...

**PHƯƠNG ÁN BÁN BUÔN/BÁN LẺ ĐIỆN**

**I. THÔNG TIN PHƯƠNG ÁN**

1. Tên tổ chức thực hiện phương án:
2. Địa chỉ đăng ký kinh doanh:
3. Căn cứ thực hiện phương án bán buôn/ bán lẻ điện (tài liệu kèm theo):
  - Tài liệu pháp lý của tổ chức thực hiện phương án;
  - Hợp đồng hợp tác kinh doanh bán buôn/bán lẻ điện trong phạm vi đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.

.....  
*(Các tài liệu nêu trên được gửi kèm theo Phương án này)*

**II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN KINH DOANH**

**1. Thông tin chung:**

- 1.1. Tên phương án kinh doanh: .....
- 1.2. Hình thức (Bán buôn/bán lẻ điện):
- 1.3. Địa điểm thực hiện: .....
- 1.4. Đơn vị mua buôn điện:.....
- 1.5. Đơn vị bán điện:.....

**2. Mục tiêu kinh doanh:**

**3. Quy mô:**

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí:

- Hạ tầng đầu tư, khu vực đầu tư:
- Diện tích đất, mặt bằng dự kiến sử dụng:
- Đơn vị bán buôn điện (đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực số ...)

cho tổ chức thực hiện phương án:

- Số khách hàng dự kiến:
- Sản lượng điện dự kiến bán buôn/bán lẻ:
- Dự kiến thời điểm hoạt động bán buôn/bán lẻ :

**4. Nội dung kinh doanh bán buôn/bán lẻ điện:**

**5. Thời hạn hoạt động của phương án:**

**6. Đội ngũ quản lý kinh doanh bán buôn/bán lẻ điện:**

**7. Thông tin về hạ tầng, đất đai (nếu có):**

**TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY PHÉP**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

**5. Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)**

|                       |                                                                                                                                   |          |                  |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
| <b>SỞ CÔNG THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                                                                  | Mã hiệu: | QTNB-D05         |
|                       | Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) | Ngày BH  | ...../...../20.. |

**MỤC LỤC**

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <b>Trách nhiệm</b> | <b>Soạn thảo</b>   | <b>Xem xét</b>      | <b>Phê duyệt</b> |
|--------------------|--------------------|---------------------|------------------|
| <b>Họ tên</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chữ ký</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chức vụ</b>     | <b>Chuyên viên</b> | <b>Trưởng phòng</b> | <b>Giám đốc</b>  |

**1. MỤC ĐÍCH**

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng).

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện.

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

#### 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- QLTCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.
- QTNB: Quy trình nội bộ.

#### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                  |                |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| 5.1     | <b>Cơ sở pháp lý:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;</li> <li>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul> |                  |                |
| 5.2     | <b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b><br>Các điều kiện đã được quy định tại Điều 3, 4, 5, 6, 7 của Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                   |                  |                |
| 5.3     | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| 5.3.1   | Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực trong trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 32 Luật Điện lực (trường hợp giấy phép còn thời hạn bị mất, hỏng)                                                                                                 |                  |                |
| 5.3.1.1 | Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                       | X                |                |
| 5.3.1.2 | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.                                                              |                  | X              |
| 5.3.1.3 | Bản cam kết tự chịu trách nhiệm của tổ chức về việc mất giấy phép hoạt động điện lực đối với trường hợp bị mất giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                            | X                |                |
| 5.3.1.4 | Bản chính giấy phép hoạt động điện lực đã được cấp đối với trường hợp bị hỏng giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                             | X                |                |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |   |   |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|
| <b>5.3.2</b> | <b>Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực trong trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 3 Điều 32 Luật Điện lực</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |   |   |
| 5.3.2.1      | Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | X |   |
| 5.3.2.2      | Báo cáo duy trì điều kiện hoạt động điện lực tính đến thời điểm đề nghị cấp lại giấy phép đối với lĩnh vực tương ứng theo Mẫu 05a, 05b, 05c quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   | X |
| 5.3.2.3      | Bản cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực về việc các nội dung của giấy phép hoạt động điện lực quy định tại các khoản 2, 3 và khoản 4 Điều 34 Luật Điện lực không thay đổi so với giấy phép đã cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | X |   |
| 5.3.2.4      | <p>Ngoài các hồ sơ quy định tại các khoản 1, 2 và khoản 3 mục này, hồ sơ cấp lại giấy phép hoạt động điện lực bao gồm các nội dung sau:</p> <p>a) Đối với lĩnh vực phát điện: Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 8 của Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> <li>+ Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công</li> </ul> |   | X |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | <p>tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>+ Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: Bảng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực phát điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>+ Hồ sơ của người trực tiếp tham gia công tác vận hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Bảng tốt nghiệp, chứng nhận vận hành nhà máy điện, thẻ an toàn điện;</li> <li>* Hợp đồng lao động với đơn vị quản lý, vận hành nhà máy điện.</li> </ul> <p>b) Đối với lĩnh vực truyền tải điện: Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 9 của Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực, cụ thể:</p> <p>+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</p> <p>+ Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>+ Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: Bảng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai</p> |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | <p>quá trình công tác trong lĩnh vực truyền tải điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>+ Hồ sơ của người trực tiếp tham gia công tác vận hành:</p> <p>* Bảng tốt nghiệp, chứng nhận vận hành trạm điện phù hợp theo cấp điện áp, tài liệu về kết quả tập huấn sát hạch đạt yêu cầu về an toàn điện và thể an toàn điện;</p> <p>* Hợp đồng lao động với đơn vị quản lý, vận hành lưới điện truyền tải.</p> <p>c) Đối với lĩnh vực phân phối điện: Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 10 của Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực, cụ thể:</p> <p>+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</p> <p>+ Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>+ Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: Bảng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực phân phối điện hoặc truyền tải điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số</p> |  |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | <p>Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ của người trực tiếp tham gia công tác vận hành: <ul style="list-style-type: none"> <li>* Bằng tốt nghiệp, chứng nhận vận hành trạm điện phù hợp theo cấp điện áp, thẻ an toàn điện;</li> <li>* Hợp đồng lao động với đơn vị quản lý, vận hành lưới điện phân phối.</li> </ul> </li> <li>d) Đối với lĩnh vực bán buôn điện: Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 11 của Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> <li>+ Danh sách trích ngang đội ngũ kinh doanh bán buôn điện theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>+ Hồ sơ của người quản lý kinh doanh bán buôn điện: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul> </li> <li>đ) Đối với lĩnh vực bán lẻ điện: Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 12 của Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực, cụ thể:</li> </ul> |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |  |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|            | <p>+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</p> <p>+ Danh sách trích ngang đội ngũ kinh doanh bán lẻ điện theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>+ Hồ sơ của người quản lý kinh doanh bán lẻ điện: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p> |  |  |
| 5.3.3      | Trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 32 Luật Điện lực, hồ sơ bao gồm các khoản 1, 2, 3 và khoản 4 mục (5.3.2) này và tài liệu chứng minh việc hoàn thành các trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |  |
| 5.3.4      | Trường hợp thời hạn của giấy phép hoạt động điện lực đã cấp theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4 Điều 20 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực, khi đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đối với từng lĩnh vực thực hiện theo quy định tại các Điều 8, 9, 10, 11 và Điều 12 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |  |
| <b>5.4</b> | <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |  |
| <b>5.5</b> | <b>Thời gian xử lý:</b> 10 ngày (80 giờ) từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |  |
| <b>5.6</b> | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b><br>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.<br>- Qua dịch vụ bưu chính.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |  |

|            | - Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng). |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>5.7</b> | <b>Lệ phí (nếu có):</b> Theo quy định của Bộ Tài chính                                                                                   |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>5.8</b> | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                                        |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>TT</b>  | <b>Trình tự</b>                                                                                                                          | <b>Trách nhiệm</b> | <b>Thời gian</b>                            | <b>Kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Bước 1     | Nơi nộp hồ sơ                                                                                                                            | Tổ chức/ cá nhân   | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.</li> <li>- Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                           |
| Bước 2     | Trung tâm Phục vụ HCC                                                                                                                    | CB Tiếp nhận       | 04 giờ (0,5 ngày)                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).</li> <li>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> <li>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> </ul>                                                                                                        |
| Bước 3     | Phòng Quản lý Năng lượng                                                                                                                 | Lãnh đạo Phòng     | 08 giờ (01 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ.</li> <li>- Chuyển Chuyên viên xử lý.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|            |                                                                                                                                          | Chuyên viên        | 48 giờ (06 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thực hiện xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực</li> </ul> |

|        |                          |                 |                          |                                                                                                                                                                  |
|--------|--------------------------|-----------------|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                          |                 |                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ.</li> </ul> |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt hồ sơ.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>                                                      |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở | 08 giờ<br>(01 ngày)      | - Phê duyệt Giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                        |
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư      | 04 giờ<br>(0,5 ngày)     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu văn bản</li> <li>- Quét ký số</li> <li>- Gửi kết quả TTPVHCC.</li> </ul>                                       |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | Không quy định thời gian | - Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.                                                                                                                              |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu           | Tên biểu mẫu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01         | Văn bản đề nghị cấp theo mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                              |
| 2  | Mẫu số 02         | Danh sách trích ngang theo mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                            |
| 3  | Mẫu số 03         | Bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện                |
| 4  | Mẫu 05a, 05b, 05c | Báo cáo duy trì điều kiện hoạt động điện lực tính đến thời điểm đề nghị cấp lại giấy phép đối với lĩnh vực tương ứng theo Mẫu 05a, 05b, 05c quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. |

## 7. HỒ SƠ LƯU

**Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:**

| <b>TT</b>                                                                               | <b>Tài liệu trong hồ sơ</b>   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| <b>1</b>                                                                                | Các hồ sơ như mục 5.3         |
| <b>2</b>                                                                                | Giấy phép hoạt động điện lực. |
| <b>3</b>                                                                                | Sổ theo dõi.                  |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                               |

**Mẫu đơn/mẫu tờ khai****Mẫu 01**

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..../....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/  
 Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực<sup>13</sup>**

Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận  
 và cấp giấy phép hoạt động điện lực <sup>14</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....  
 Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....  
 Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....  
 Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....  
 ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
 đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
 hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
 phép hoạt động điện lực):

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>15</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính  
 chính xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi,  
 bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng  
 lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy  
 phép hoạt động điện lực.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  
 (Ký tên, đóng dấu)

<sup>13</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

<sup>14</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.

<sup>15</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG NGƯỜI TRỰC TIẾP QUẢN LÝ  
KỸ THUẬT, QUẢN LÝ KINH DOANH VÀ ĐỘI NGŨ TRỰC TIẾP  
THAM GIA CÔNG TÁC VẬN HÀNH**

*(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện,  
bán buôn điện, bán lẻ điện)*

| STT       | Họ và tên                                                                                   | Ngày<br>tháng<br>năm<br>sinh | Mã số<br>định<br>danh<br>(nếu có) | Chức<br>vụ | Trình<br>độ<br>chuyên<br>môn | Thâm niên công<br>tác trong lĩnh vực<br>đề nghị cấp phép<br>(năm) | Ghi<br>chú |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------|------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b>  | <b>Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh</b>                       |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| <b>II</b> | <b>Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)</b> |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 2         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 3         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 4         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BẢN KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**  
*(Áp dụng đối với người quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh)*

**VII. Thông tin cá nhân**

- .....
- .....

**VIII. Quá trình đào tạo**

- .....
- .....

**IX. Quá trình công tác**

| Thời gian      | Đơn vị công tác | Vị trí công tác/Công việc thực hiện |
|----------------|-----------------|-------------------------------------|
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| .....          |                 |                                     |

Tôi xin cam đoan các thông tin trên đây là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**  
**SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**  
**Về tình hình hoạt động lĩnh vực phát điện**  
**Năm ...<sup>16</sup>**Kính gửi: .....<sup>17</sup>

Tên đơn vị được cấp phép: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Đăng ký trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại: ..... Điện thoại: .....  
Fax: ..... Email: .....Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... cho các lĩnh  
vực hoạt động sau:

Lĩnh vực 1...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

Lĩnh vực 2...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

...

Các nội dung báo cáo (đối với lĩnh vực phát điện)<sup>18</sup>

Tên nhà máy được cấp phép hoạt động:

Công suất lắp đặt của nhà máy:

Cấp điện áp đầu nối với hệ thống điện quốc gia:

**I. TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

<sup>16</sup> Thời gian chốt số liệu báo cáo từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm báo cáo đối với báo cáo định kỳ; đối với trường hợp cấp lại hoặc gia hạn giấy phép hoạt động điện lực ghi từ ngày 01/01 đến thời điểm đề nghị cấp lại hoặc gia hạn.

<sup>17</sup> Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực. Trường hợp giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan thuộc Bộ Công Thương cấp, gửi đồng thời đến Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi hoạt động.

<sup>18</sup> Trường hợp nhiều lĩnh vực thì sử dụng các mẫu báo cáo ban hành kèm theo Nghị định này.

1. Trang thiết bị công nghệ, phương tiện phục vụ phát điện (khi có thay đổi)

a) Tình trạng hoạt động của các thiết bị chính trong nhà máy: Tua bin, máy phát, máy biến áp chính...

b) Báo cáo chi tiết các thiết bị nếu có thay đổi ảnh hưởng đến công suất phát định mức, thay đổi các thông số chính của nhà máy (nếu có)

2. Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca

a) Người trực tiếp quản lý kỹ thuật

| TT  | Họ tên | Trình độ chuyên môn | Số năm công tác trong lĩnh vực phát điện | Ghi chú |
|-----|--------|---------------------|------------------------------------------|---------|
| 1   |        |                     |                                          |         |
| ... |        |                     |                                          |         |

b) Đội ngũ trưởng ca

| TT  | Họ tên | Trình độ chuyên môn | Số, ngày cấp của Giấy chứng nhận vận hành | Số, ngày cấp của quyết định công nhận chức danh trưởng ca | Ghi chú |
|-----|--------|---------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------|
| 1   |        |                     |                                           |                                                           |         |
| 2   |        |                     |                                           |                                                           |         |
| ... |        |                     |                                           |                                                           |         |

3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận.

a) Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị được quy định trong Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường đối với dự án không phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Giấy phép môi trường.

4. Quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt:

Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị được quy định tại Quy trình vận hành hồ chứa, quy trình liên hồ (nếu có) đã được phê duyệt.

Trường hợp có sửa đổi, điều chỉnh, đề nghị gửi kèm bản sao Quyết định phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa.

5. Thực hiện quản lý an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật: Báo cáo việc thực hiện trách nhiệm của chủ đập về quản lý an toàn đập và gửi kèm các tài liệu, Quyết định phê duyệt phương án bảo vệ đập; Phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó tình huống khẩn cấp. Thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

6. Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị được quy định trong văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền.

## II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Sản lượng điện và doanh thu của năm...

2. Thời gian ngừng phát điện (do sự cố, kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa) trong năm ...

3. Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện theo quy định của pháp luật.

Hệ thống thông tin liên lạc:

| TT  | Thiết bị                                      | Không có | Không sử dụng được | Đang sử dụng bình thường | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------|----------|--------------------|--------------------------|---------|
| 1   | Kênh trực thông (hotline)                     |          |                    |                          |         |
| 2   | Điện thoại                                    |          |                    |                          |         |
| 3   | Máy fax (hoặc thiết bị có chức năng tương tự) |          |                    |                          |         |
| 4   | Hệ thống quản lý lệnh điều độ (DIM)           |          |                    |                          |         |
| ... |                                               |          |                    |                          |         |

4. Hệ thống SCADA (áp dụng cho nhà máy điện có công suất từ 10 MW trở lên hoặc đầu nối lưới điện 110 kV trở lên hoặc có thỏa thuận lắp đặt SCADA trong thỏa thuận đầu nối)

- Tình trạng kết nối đến các cấp điều độ có quyền điều khiển:
- Số lượng tín hiệu đang kết nối/tổng số tín hiệu SCADA:
- Số lần mất kết nối hoàn toàn trong năm:

Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ thị trường điện (Đối với các đơn vị tham gia thị trường điện).

| TT  | Hệ thống                                                   | Tình trạng trang bị<br>(thay thế mới, nâng cấp - nếu có) | Tình trạng vận hành |                      |
|-----|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------|----------------------|
|     |                                                            |                                                          | Số lần sự cố        | Tổng thời gian sự cố |
| 1   | Hệ thống kết nối với mạng thông tin nội bộ thị trường điện |                                                          |                     |                      |
| 2   | Hệ thống chào giá                                          |                                                          |                     |                      |
| 3   | Hệ thống hỗ trợ thanh toán thị trường điện                 |                                                          |                     |                      |
| ... |                                                            |                                                          |                     |                      |

5. Thực hiện các quy định về trồng rừng thay thế và chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với nhà máy thủy điện).

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

Cam kết các thông tin về lĩnh vực hoạt động, phạm vi hoạt động, thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực không thay đổi so với giấy phép đã cấp (*đối với trường hợp cấp lại, gia hạn giấy phép hoạt động điện lực*).

(*Tên đơn vị báo cáo*) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO****Về tình hình hoạt động  
lĩnh vực truyền tải điện/phân phối điện ...<sup>19</sup>**Kính gửi: .....<sup>20</sup>

Tên đơn vị được cấp phép: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Đăng ký trụ sở chính tại: .....Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại: .....Điện thoại: .....  
Fax: ..... Email: .....Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần đầu... ngày ... tháng ... năm ...; đăng ký thay đổi lần ... ngày  
... tháng ... năm ...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... cho các lĩnh  
vực, phạm vi và thời hạn hoạt động sau:

Lĩnh vực 1...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

Lĩnh vực 2...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

...

Các nội dung báo cáo (đối với lĩnh vực truyền tải/phân phối điện) <sup>21</sup>

## 1. Người quản lý kỹ thuật

| TT  | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Số năm công tác trong lĩnh vực truyền tải/phân phối điện | Ghi chú |
|-----|-----------|---------------------|----------------------------------------------------------|---------|
| ... |           |                     |                                                          |         |

<sup>19</sup> Thời gian chốt số liệu báo cáo từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm báo cáo đối với báo cáo định kỳ; đối với trường hợp cấp lại hoặc gia hạn giấy phép hoạt động điện lực ghi từ ngày 01/01 đến thời điểm đề nghị cấp lại hoặc gia hạn.

<sup>20</sup> Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực. Trường hợp giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan thuộc Bộ Công Thương cấp, gửi đồng thời đến Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi hoạt động.

<sup>21</sup> Trường hợp nhiều lĩnh vực thì sử dụng các mẫu báo cáo ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Việc đáp ứng của đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành  
Cung cấp danh sách ít nhất 04 người đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành

| STT | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Thông tin GCN vận hành | Thông tin thẻ ATĐ | Ghi chú |
|-----|-----------|---------------------|------------------------|-------------------|---------|
| 1   |           |                     |                        |                   |         |
| 2   |           |                     |                        |                   |         |
| ... |           |                     |                        |                   |         |

3. Báo cáo sản lượng, doanh thu từ hoạt động truyền tải điện (đối với đơn vị truyền tải điện).

4. Báo cáo ..... (đối với đơn vị phân phối điện).

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

Cam kết các thông tin về lĩnh vực hoạt động, phạm vi hoạt động, thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực không thay đổi so với giấy phép đã cấp (*Đối với trường hợp cấp lại, gia hạn giấy phép hoạt động điện lực*).

(*Tên đơn vị báo cáo*) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

(*Ký tên, đóng dấu*)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**  
**Về tình hình hoạt động lĩnh vực**  
**bán buôn điện/bán lẻ điện ...<sup>22</sup>**Kính gửi: .....<sup>23</sup>

Tên đơn vị được cấp phép: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Đăng ký trụ sở chính tại: .....Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại: .....Điện thoại: .....  
Fax: ..... Email: .....Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
đăng ký lần đầu... ngày ... tháng ... năm ...; đăng ký thay đổi lần ... ngày ...  
tháng ... năm...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... cho các lĩnh  
vực, phạm vi và thời hạn hoạt động sau:

Lĩnh vực 1...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

Lĩnh vực 2...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

...

Các nội dung báo cáo (đối với lĩnh vực bán buôn điện/bán lẻ điện)<sup>24</sup>

## 1. Người quản lý kinh doanh

| TT  | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Số năm công tác trong lĩnh vực được quản lý | Ghi chú |
|-----|-----------|---------------------|---------------------------------------------|---------|
| 1   |           |                     |                                             |         |
| ... |           |                     |                                             |         |

<sup>22</sup> Thời gian chốt số liệu báo cáo từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm báo cáo đối với báo cáo định kỳ; đối với trường hợp cấp lại hoặc gia hạn giấy phép hoạt động điện lực ghi từ ngày 01/01 đến thời điểm đề nghị cấp lại hoặc gia hạn.<sup>23</sup> Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực. Trường hợp giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan thuộc Bộ Công Thương cấp, gửi đồng thời đến Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi hoạt động.<sup>24</sup> Trường hợp nhiều lĩnh vực thì sử dụng các mẫu báo cáo ban hành kèm theo Nghị định này.

## 2. Tình hình hoạt động điện lực năm:

| TT       | Nội dung                                                               | Đơn vị tính | Số liệu thực hiện |
|----------|------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------|
| <b>1</b> | <b>Hoạt động theo lĩnh vực bán buôn điện/bán lẻ điện được cấp phép</b> |             |                   |
|          | Sản lượng điện sản xuất                                                | kWh         |                   |
|          | Sản lượng điện bán                                                     | kWh         |                   |
|          | Doanh thu tiền điện                                                    | Đồng        |                   |
|          | Chi phí sản xuất, kinh doanh điện                                      | Đồng        |                   |
|          | Lãi/lỗ (trước thuế)                                                    | Đồng        |                   |
| <b>2</b> | <b>Hoạt động sản xuất, kinh doanh khác</b>                             |             |                   |
|          | Doanh thu                                                              | Đồng        |                   |
|          | Chi phí                                                                | Đồng        |                   |
|          | Lãi/lỗ (trước thuế)                                                    | Đồng        |                   |

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

Cam kết các thông tin về lĩnh vực hoạt động, phạm vi hoạt động không thay đổi so với giấy phép đã cấp (*đối với trường hợp cấp lại, gia hạn giấy phép hoạt động điện lực*)

(*Tên đơn vị báo cáo*) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

(*Ký tên, đóng dấu*)

## 6. Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

|                       |                                                                                     |          |                  |
|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
| <b>SỞ CÔNG THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                    | Mã hiệu: | QTNB-D06         |
|                       | <b>Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương</b> | Ngày BH  | ...../...../20.. |

### MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <b>Trách nhiệm</b> | <b>Soạn thảo</b>   | <b>Xem xét</b>      | <b>Phê duyệt</b> |
|--------------------|--------------------|---------------------|------------------|
| <b>Họ tên</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chữ ký</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chức vụ</b>     | <b>Chuyên viên</b> | <b>Trưởng phòng</b> | <b>Giám đốc</b>  |

### 1. MỤC ĐÍCH

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- + Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
- + Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

### 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- QLTCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.
- QTNB: Quy trình nội bộ.

### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |                |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| <b>5.1</b> | <b>Cơ sở pháp lý:</b><br>+ Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;<br>+ Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                |                  |                |
| <b>5.2</b> | <b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b><br>Các điều kiện đã được quy định tại Điều 3, 4, 5, 6, 7 của Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                             |                  |                |
| <b>5.3</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| 5.3.1      | Văn bản đề nghị cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                              | X                |                |
| 5.3.2      | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.                                                                                                                        |                  | X              |
| 5.3.3      | Tài liệu về việc chuyển giao tài sản, công trình điện hoặc dừng hoạt động của dự án đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                                                                     |                  | X              |
| 5.3.4      | Báo cáo duy trì điều kiện hoạt động điện lực tính đến thời điểm đề nghị cấp gia hạn giấy phép đối với lĩnh vực tương ứng theo Mẫu 05a, 05b, 05c quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.. |                  | X              |
| <b>5.4</b> | <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                  |                |
| <b>5.5</b> | <b>Thời gian xử lý:</b> 10 ngày (80 giờ) từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.                                                                                                                                                                                                                                                      |                  |                |
| <b>5.6</b> | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b><br>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.<br>- Qua dịch vụ bưu chính.                                                                                                                                                                                             |                  |                |

|            | - Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng). |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>5.7</b> | <b>Lệ phí:</b> Theo quy định của Bộ Tài chính                                                                                            |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>5.8</b> | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                                        |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>TT</b>  | <b>Trình tự</b>                                                                                                                          | <b>Trách nhiệm</b> | <b>Thời gian</b>                            | <b>Kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Bước 1     | Nơi nộp hồ sơ                                                                                                                            | Tổ chức/ cá nhân   | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.</li> <li>- Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                           |
| Bước 2     | Trung tâm Phục vụ HCC                                                                                                                    | CB Tiếp nhận       | 04 giờ (0,5 ngày)                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).</li> <li>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> <li>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> </ul>                                                                                                        |
| Bước 3     | Phòng Quản lý Năng lượng                                                                                                                 | Lãnh đạo Phòng     | 08 giờ (01 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ.</li> <li>- Chuyển Chuyên viên xử lý.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|            |                                                                                                                                          | Chuyên viên        | 48 giờ (06 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thực hiện xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực</li> </ul> |

|        |                          |                 |                          |                                                                                                                                                                  |
|--------|--------------------------|-----------------|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                          |                 |                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ.</li> </ul> |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ (01 ngày)         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt hồ sơ.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>                                                      |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở | 08 giờ (01 ngày)         | - Phê duyệt Giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                        |
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư      | 04 giờ (0,5 ngày)        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu văn bản</li> <li>- Quét ký số</li> <li>- Gửi kết quả TTPVHCC.</li> </ul>                                       |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | Không quy định thời gian | - Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.                                                                                                                              |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu              | Tên biểu mẫu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01            | Văn bản đề nghị cấp theo mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                  |
| 2  | Mẫu số 05a, 05b, 05c | Báo cáo duy trì điều kiện hoạt động điện lực tính đến thời điểm đề nghị cấp gia hạn giấy phép đối với lĩnh vực tương ứng theo Mẫu 05a, 05b, 05c quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. |

## 7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

| TT                                                                                      | Tài liệu trong hồ sơ          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1                                                                                       | Các hồ sơ như mục 5.3         |
| 2                                                                                       | Giấy phép hoạt động điện lực. |
| 3                                                                                       | Sổ theo dõi.                  |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                               |

**Mẫu tờ khai****Mẫu 01**

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**

**Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/  
 Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực<sup>25</sup>**

Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận  
 và cấp giấy phép hoạt động điện lực<sup>26</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....  
 ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
 đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
 hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
 phép hoạt động điện lực):

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>27</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính  
 chính xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi,  
 bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng  
 lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy  
 phép hoạt động điện lực.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

<sup>25</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu  
 hồi giấy phép hoạt động điện lực.

<sup>26</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương  
 ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.

<sup>27</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**  
**Về tình hình hoạt động lĩnh vực phát điện**  
**Năm ...<sup>28</sup>**Kính gửi: .....<sup>29</sup>

Tên đơn vị được cấp phép: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Đăng ký trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại: ..... Điện thoại: .....  
Fax: ..... Email: .....Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... cho các lĩnh  
vực hoạt động sau:

Lĩnh vực 1...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

Lĩnh vực 2...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

...

Các nội dung báo cáo (đối với lĩnh vực phát điện) <sup>30</sup>

Tên nhà máy được cấp phép hoạt động:

Công suất lắp đặt của nhà máy:

Cấp điện áp đầu nối với hệ thống điện quốc gia:

**I. TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

<sup>28</sup> Thời gian chốt số liệu báo cáo từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm báo cáo đối với báo cáo định kỳ; đối với trường hợp cấp lại hoặc gia hạn giấy phép hoạt động điện lực ghi từ ngày 01/01 đến thời điểm đề nghị cấp lại hoặc gia hạn.

<sup>29</sup> Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực. Trường hợp giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan thuộc Bộ Công Thương cấp, gửi đồng thời đến Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi hoạt động.

<sup>30</sup> Trường hợp nhiều lĩnh vực thì sử dụng các mẫu báo cáo ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Trang thiết bị công nghệ, phương tiện phục vụ phát điện (khi có thay đổi)

a) Tình trạng hoạt động của các thiết bị chính trong nhà máy: Tua bin, máy phát, máy biến áp chính...

b) Báo cáo chi tiết các thiết bị nếu có thay đổi ảnh hưởng đến công suất phát định mức, thay đổi các thông số chính của nhà máy (nếu có)

8. Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca

a) Người trực tiếp quản lý kỹ thuật

| TT  | Họ tên | Trình độ chuyên môn | Số năm công tác trong lĩnh vực phát điện | Ghi chú |
|-----|--------|---------------------|------------------------------------------|---------|
| 1   |        |                     |                                          |         |
| ... |        |                     |                                          |         |

b) Đội ngũ trưởng ca

| TT  | Họ tên | Trình độ chuyên môn | Số, ngày cấp của Giấy chứng nhận vận hành | Số, ngày cấp của quyết định công nhận chức danh trưởng ca | Ghi chú |
|-----|--------|---------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------|
| 1   |        |                     |                                           |                                                           |         |
| 2   |        |                     |                                           |                                                           |         |
| ... |        |                     |                                           |                                                           |         |

9. Báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận.

a) Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị được quy định trong Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường đối với dự án không phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Giấy phép môi trường.

10. Quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt:

Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị được quy định tại Quy trình vận hành hồ chứa, quy trình liên hồ (nếu có) đã được phê duyệt.

Trường hợp có sửa đổi, điều chỉnh, đề nghị gửi kèm bản sao Quyết định phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa.

11. Thực hiện quản lý an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật: Báo cáo việc thực hiện trách nhiệm của chủ đập về

quản lý an toàn đập và gửi kèm các tài liệu, Quyết định phê duyệt phương án bảo vệ đập; Phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó tình huống khẩn cấp. Thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

12. Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị được quy định trong văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền.

## II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Sản lượng điện và doanh thu của năm...

2. Thời gian ngừng phát điện (do sự cố, kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa) trong năm ...

3. Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện theo quy định của pháp luật.

Hệ thống thông tin liên lạc:

| TT  | Thiết bị                                      | Không có | Không sử dụng được | Đang sử dụng bình thường | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------|----------|--------------------|--------------------------|---------|
| 1   | Kênh trực thông (hotline)                     |          |                    |                          |         |
| 2   | Điện thoại                                    |          |                    |                          |         |
| 3   | Máy fax (hoặc thiết bị có chức năng tương tự) |          |                    |                          |         |
| 4   | Hệ thống quản lý lệnh điều độ (DIM)           |          |                    |                          |         |
| ... |                                               |          |                    |                          |         |

4. Hệ thống SCADA (áp dụng cho nhà máy điện có công suất từ 10 MW trở lên hoặc đầu nối lưới điện 110 kV trở lên hoặc có thỏa thuận lắp đặt SCADA trong thỏa thuận đầu nối)

- Tình trạng kết nối đến các cấp điều độ có quyền điều khiển:
- Số lượng tín hiệu đang kết nối/tổng số tín hiệu SCADA:
- Số lần mất kết nối hoàn toàn trong năm:

Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ thị trường điện (Đối với các đơn vị tham gia thị trường điện).

| TT | Hệ thống | Tình trạng trang bị<br>(thay thế mới, nâng cấp - nếu có) | Tình trạng vận hành |                      |
|----|----------|----------------------------------------------------------|---------------------|----------------------|
|    |          |                                                          | Số lần sự cố        | Tổng thời gian sự cố |

|     |                                                            |  |  |  |
|-----|------------------------------------------------------------|--|--|--|
| 1   | Hệ thống kết nối với mạng thông tin nội bộ thị trường điện |  |  |  |
| 2   | Hệ thống chào giá                                          |  |  |  |
| 3   | Hệ thống hỗ trợ thanh toán thị trường điện                 |  |  |  |
| ... |                                                            |  |  |  |

5. Thực hiện các quy định về trồng rừng thay thế và chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với nhà máy thủy điện).

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

Cam kết các thông tin về lĩnh vực hoạt động, phạm vi hoạt động, thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực không thay đổi so với giấy phép đã cấp (*đối với trường hợp cấp lại, gia hạn giấy phép hoạt động điện lực*).

(*Tên đơn vị báo cáo*) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

(*Ký tên, đóng dấu*)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**  
**Về tình hình hoạt động**  
**lĩnh vực truyền tải điện/phân phối điện ...<sup>31</sup>**Kính gửi:.....<sup>32</sup>

Tên đơn vị được cấp phép: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Đăng ký trụ sở chính tại: .....Điện thoại: ..... Fax:..... Emai:.....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại: .....Điện thoại: .....  
Fax:..... Emai:.....Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần đầu... ngày ... tháng ... năm ...; đăng ký thay đổi lần ... ngày  
... tháng ... năm ...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... cho các lĩnh  
vực, phạm vi và thời hạn hoạt động sau:

Lĩnh vực 1...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

Lĩnh vực 2...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

...

Các nội dung báo cáo (đối với lĩnh vực truyền tải/phân phối điện) <sup>33</sup>**5. Người quản lý kỹ thuật**

| TT  | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Số năm công tác trong lĩnh vực truyền tải/phân phối điện | Ghi chú |
|-----|-----------|---------------------|----------------------------------------------------------|---------|
| ... |           |                     |                                                          |         |

<sup>31</sup> Thời gian chốt số liệu báo cáo từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm báo cáo đối với báo cáo định kỳ; đối với trường hợp cấp lại hoặc gia hạn giấy phép hoạt động điện lực ghi từ ngày 01/01 đến thời điểm đề nghị cấp lại hoặc gia hạn.

<sup>32</sup> Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực. Trường hợp giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan thuộc Bộ Công Thương cấp, gửi đồng thời đến Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi hoạt động.

<sup>33</sup> Trường hợp nhiều lĩnh vực thì sử dụng các mẫu báo cáo ban hành kèm theo Nghị định này.

6. Việc đáp ứng của đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành  
Cung cấp danh sách ít nhất 04 người đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành

| STT | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Thông tin GCN vận hành | Thông tin thẻ ATĐ | Ghi chú |
|-----|-----------|---------------------|------------------------|-------------------|---------|
| 1   |           |                     |                        |                   |         |
| 2   |           |                     |                        |                   |         |
| ... |           |                     |                        |                   |         |

7. Báo cáo sản lượng, doanh thu từ hoạt động truyền tải điện (đối với đơn vị truyền tải điện).

8. Báo cáo ..... (đối với đơn vị phân phối điện).

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

Cam kết các thông tin về lĩnh vực hoạt động, phạm vi hoạt động, thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực không thay đổi so với giấy phép đã cấp (*Đối với trường hợp cấp lại, gia hạn giấy phép hoạt động điện lực*).

(*Tên đơn vị báo cáo*) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

(*Ký tên, đóng dấu*)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**  
**Về tình hình hoạt động lĩnh vực**  
**bán buôn điện/bán lẻ điện ...<sup>34</sup>**Kính gửi: .....<sup>35</sup>

Tên đơn vị được cấp phép: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Đăng ký trụ sở chính tại: .....Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Văn phòng đại diện, trụ sở giao dịch (nếu có) tại: .....Điện thoại: .....  
Fax: ..... Email: .....Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
đăng ký lần đầu... ngày ... tháng ... năm ...; đăng ký thay đổi lần ... ngày ...  
tháng ... năm...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... cho các lĩnh  
vực, phạm vi và thời hạn hoạt động sau:

Lĩnh vực 1...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

Lĩnh vực 2...: Phạm vi ....., thời hạn đến ngày ... tháng ... năm ...

...

Các nội dung báo cáo (đối với lĩnh vực bán buôn điện/bán lẻ điện)<sup>36</sup>

## 1. Người quản lý kinh doanh

| TT  | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Số năm công tác trong lĩnh vực được quản lý | Ghi chú |
|-----|-----------|---------------------|---------------------------------------------|---------|
| 1   |           |                     |                                             |         |
| ... |           |                     |                                             |         |

<sup>34</sup> Thời gian chốt số liệu báo cáo từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm báo cáo đối với báo cáo định kỳ; đối với trường hợp cấp lại hoặc gia hạn giấy phép hoạt động điện lực ghi từ ngày 01/01 đến thời điểm đề nghị cấp lại hoặc gia hạn.<sup>35</sup> Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực. Trường hợp giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan thuộc Bộ Công Thương cấp, gửi đồng thời đến Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi hoạt động.<sup>36</sup> Trường hợp nhiều lĩnh vực thì sử dụng các mẫu báo cáo ban hành kèm theo Nghị định này.

## 2. Tình hình hoạt động điện lực năm:

| TT       | Nội dung                                                               | Đơn vị tính | Số liệu thực hiện |
|----------|------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------|
| <b>1</b> | <b>Hoạt động theo lĩnh vực bán buôn điện/bán lẻ điện được cấp phép</b> |             |                   |
|          | Sản lượng điện sản xuất                                                | kWh         |                   |
|          | Sản lượng điện bán                                                     | kWh         |                   |
|          | Doanh thu tiền điện                                                    | Đồng        |                   |
|          | Chi phí sản xuất, kinh doanh điện                                      | Đồng        |                   |
|          | Lãi/lỗ (trước thuế)                                                    | Đồng        |                   |
| <b>2</b> | <b>Hoạt động sản xuất, kinh doanh khác</b>                             |             |                   |
|          | Doanh thu                                                              | Đồng        |                   |
|          | Chi phí                                                                | Đồng        |                   |
|          | Lãi/lỗ (trước thuế)                                                    | Đồng        |                   |

Cam kết của đơn vị trong việc duy trì hoạt động điện lực: ...

Cam kết các thông tin về lĩnh vực hoạt động, phạm vi hoạt động không thay đổi so với giấy phép đã cấp (*đối với trường hợp cấp lại, gia hạn giấy phép hoạt động điện lực*)

(*Tên đơn vị báo cáo*) xin cam đoan những thông tin trong báo cáo trên hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

(*Ký tên, đóng dấu*)

**7. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

|                       |                                                                                                            |          |                  |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
| <b>SỞ CÔNG THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                                           | Mã hiệu: | QTNB-D07         |
|                       | <b>Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</b> | Ngày BH  | ...../...../20.. |

**MỤC LỤC**

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <b>Trách nhiệm</b> | <b>Soạn thảo</b>   | <b>Xem xét</b>      | <b>Phê duyệt</b> |
|--------------------|--------------------|---------------------|------------------|
| <b>Họ tên</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chữ ký</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chức vụ</b>     | <b>Chuyên viên</b> | <b>Trưởng phòng</b> | <b>Giám đốc</b>  |

**1. MỤC ĐÍCH**

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện.

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- + Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
- + Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

**4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT**

- QLTCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.
- QTNB: Quy trình nội bộ.

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                  |                |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| 5.1     | <b>Cơ sở pháp lý:</b><br>+ Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;<br>+ Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                  |                |
| 5.2     | <b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b><br>Các điều kiện đã được quy định tại Điều 3, 4, 5, 6, 7 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                  |                |
| 5.3     | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| 5.3.1   | <b>Hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Luật Điện lực</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |                |
| 5.3.1.1 | Văn bản đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | X                |                |
| 5.3.1.2 | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                  | X              |
| 5.3.1.3 | Trường hợp thay đổi tên tổ chức được cấp phép do chuyển nhượng, chuyển giao dự án, tách, sáp nhập tổ chức, ngoài các tài liệu quy định tại điểm a, điểm b khoản (i) này, cung cấp tài liệu chứng minh việc chuyển nhượng, chuyển giao tài sản, tài liệu về việc tách, sáp nhập tổ chức và chuyển giao đội ngũ quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành hoặc tài liệu về đội ngũ quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành tương ứng với lĩnh vực hoạt động điện lực theo quy định tại các khoản 3, 4 và khoản 5 Điều 8; các khoản 3, 4 và khoản 5 Điều 9; các khoản 3, |                  | X              |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |           |         |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------|---------|
|         | 4 và khoản 5 Điều 10; khoản 3 và khoản 4 Điều 11; khoản 3 và khoản 4 Điều 12 của Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                        |             |           |         |
| 5.3.2   | <b>Hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực quy định tại điểm b khoản 2 Điều 32 Luật Điện lực</b>                                                                                                                                                         |             |           |         |
| 5.3.2.1 | Văn bản đề nghị của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền                                                                                                                                                                                                                       |             | X         |         |
| 5.3.2.2 | Các tài liệu liên quan đến đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực để bảo vệ lợi ích quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích kinh tế - xã hội, lợi ích công cộng                                                                                                     |             |           | X       |
| 5.3.3   | <b>Hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực quy định tại điểm c khoản 2 Điều 32 Luật Điện lực</b>                                                                                                                                                         |             |           |         |
| 5.3.3.1 | Văn bản đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                                                                                                                                |             | X         |         |
| 5.3.3.2 | Các tài liệu liên quan đến nội dung sai sót ghi trong giấy phép hoạt động điện lực đã cấp                                                                                                                                                                                        |             |           | X       |
| 5.4     | <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                     |             |           |         |
| 5.5     | <b>Thời gian xử lý:</b> 10 ngày (80 giờ) từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.                                                                                                                                                                                                      |             |           |         |
| 5.6     | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b><br>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.<br>- Qua dịch vụ bưu chính.<br>- Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng). |             |           |         |
| 5.7     | <b>Lệ phí:</b> Theo quy định của Bộ Tài chính                                                                                                                                                                                                                                    |             |           |         |
| 5.8     | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                                                                                                                                                                                |             |           |         |
| TT      | Trình tự                                                                                                                                                                                                                                                                         | Trách nhiệm | Thời gian | Kết quả |

|        |                          |                  |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|--------|--------------------------|------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 1 | Nơi nộp hồ sơ            | Tổ chức/ cá nhân | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.</li> <li>- Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Bước 2 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận     | 04 giờ (0,5 ngày)                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).</li> <li>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> <li>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                |
| Bước 3 | Phòng Quản lý Năng lượng | Lãnh đạo Phòng   | 08 giờ (01 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ.</li> <li>- Chuyển Chuyên viên xử lý.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|        |                          | Chuyên viên      | 48 giờ (06 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thực hiện xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực</li> <li>- Dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ.</li> </ul> |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng   | 08 giờ (01 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt hồ sơ.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở  | 08 giờ (01 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

|        |                          |              |                          |                                                              |
|--------|--------------------------|--------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------|
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư   | 04 giờ (0,5 ngày)        | - Đóng dấu văn bản<br>- Quét ký số<br>- Gửi kết quả TTPVHCC. |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận | Không quy định thời gian | - Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.                          |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu   | Tên biểu mẫu                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị cấp theo mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                                |
| 2  | Mẫu số 02 | Danh sách trích ngang theo mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực                                                                                              |
| 3  | Mẫu số 03 | Bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. |

## 7. HỒ SƠ LƯU

**Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:**

| TT                                                                                      | Tài liệu trong hồ sơ          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1                                                                                       | Các hồ sơ như mục 5.3         |
| 2                                                                                       | Giấy phép hoạt động điện lực. |
| 3                                                                                       | Sổ theo dõi.                  |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                               |

**Mẫu đơn/mẫu tờ khai****Mẫu 01**

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..../....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**

**Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/  
 Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực<sup>37</sup>**

Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận  
 và cấp giấy phép hoạt động điện lực<sup>38</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....  
 ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp .....,  
 đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày ..... (nếu có).

Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
 hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
 phép hoạt động điện lực):

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>39</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính  
 chính xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi,  
 bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng  
 lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy  
 phép hoạt động điện lực.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**  
 (Ký tên, đóng dấu)

<sup>37</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

<sup>38</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.

<sup>39</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG NGƯỜI TRỰC TIẾP QUẢN LÝ  
KỸ THUẬT, QUẢN LÝ KINH DOANH VÀ ĐỘI NGŨ TRỰC TIẾP  
THAM GIA CÔNG TÁC VẬN HÀNH**

*(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện,  
bán buôn điện, bán lẻ điện)*

| STT       | Họ và tên                                                                                   | Ngày<br>tháng<br>năm<br>sinh | Mã số<br>định<br>danh<br>(nếu có) | Chức<br>vụ | Trình<br>độ<br>chuyên<br>môn | Thâm niên công<br>tác trong lĩnh vực<br>đề nghị cấp phép<br>(năm) | Ghi<br>chú |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------|------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b>  | <b>Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh</b>                       |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| <b>II</b> | <b>Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)</b> |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 1         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 2         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 3         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| 4         |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |
| ...       |                                                                                             |                              |                                   |            |                              |                                                                   |            |

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BẢN KHAI QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**  
*(Áp dụng đối với người quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh)*

**I. Thông tin cá nhân**

- .....  
 - .....

**II. Quá trình đào tạo**

- .....  
 - .....

**III. Quá trình công tác**

| Thời gian      | Đơn vị công tác | Vị trí công tác/Công việc thực hiện |
|----------------|-----------------|-------------------------------------|
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| Từ ... đến ... |                 |                                     |
| .....          |                 |                                     |

Tôi xin cam đoan các thông tin trên đây là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**  
**SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

## 8. Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

|                           |                                                                                           |          |                  |
|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
| <b>SỞ CÔNG<br/>THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                          | Mã hiệu: | QTNB-D08         |
|                           | <b>Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</b> | Ngày BH  | ...../...../20.. |

### MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| Trách nhiệm | Soạn thảo   | Xem xét      | Phê duyệt |
|-------------|-------------|--------------|-----------|
| Họ tên      |             |              |           |
| Chữ ký      |             |              |           |
| Chức vụ     | Chuyên viên | Trưởng phòng | Giám đốc  |

### 1. MỤC ĐÍCH

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các tổ chức thuộc trường hợp bị thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- + Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;
- + Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

### 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- QLTCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.

- QTNB: Quy trình nội bộ.

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |                                             |                                                                                                                  |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.1    | <b>Cơ sở pháp lý:</b><br>+ Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;<br>+ Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                |                  |                                             |                                                                                                                  |
| 5.2    | <b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b><br>Không quy định                                                                                                                                                                                                                 |                  |                                             |                                                                                                                  |
| 5.3    | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b>                              |                                                                                                                  |
| 5.3.1  | Văn bản đề nghị thu hồi giấy phép hoạt động điện lực đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 của Luật Điện lực                                                                                                                                                    | X                |                                             |                                                                                                                  |
| 5.3.2  | Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm cơ sở xác định giấy phép hoạt động điện lực thuộc trường hợp phải thu hồi theo quy định tại các điểm b, c, d, đ và điểm e khoản 1 Điều 36 của Luật Điện lực                                                                       |                  | X                                           |                                                                                                                  |
| 5.4    | <b>Số lượng hồ sơ:</b> Không quy định                                                                                                                                                                                                                                            |                  |                                             |                                                                                                                  |
| 5.5    | <b>Thời gian xử lý:</b> 10 ngày (80 giờ) kể từ thời điểm có cơ sở xác định giấy phép hoạt động điện lực thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP                                                                                                 |                  |                                             |                                                                                                                  |
| 5.6    | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b><br>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.<br>- Qua dịch vụ bưu chính.<br>- Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng). |                  |                                             |                                                                                                                  |
| 5.7    | <b>Lệ phí:</b> Không có                                                                                                                                                                                                                                                          |                  |                                             |                                                                                                                  |
| 5.8    | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                                                                                                                                                                                |                  |                                             |                                                                                                                  |
| TT     | Trình tự                                                                                                                                                                                                                                                                         | Trách nhiệm      | Thời gian                                   | Kết quả                                                                                                          |
| Bước 1 | Nơi nộp hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                    | Tổ chức/ cá nhân | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công. |

|        |                          |                 |                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|--------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                          |                 |                          | - Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Bước 2 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | 04 giờ<br>(0,5 ngày)     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).</li> <li>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> <li>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> </ul> |
| Bước 3 | Phòng Quản lý Năng lượng | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ.</li> <li>- Chuyển Chuyên viên xử lý.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                           |
|        |                          | Chuyên viên     | 48 giờ<br>(06 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.</li> <li>- Lưu trữ hồ sơ.</li> </ul>                                                     |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ<br>(01 ngày)      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt hồ sơ.</li> <li>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                     |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở | 08 giờ<br>(01 ngày)      | - Phê duyệt Quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư      | 04 giờ<br>(0,5 ngày)     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu văn bản</li> <li>- Quét ký số</li> <li>- Gửi kết quả TTPVHCC.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                      |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | Không quy định thời gian | - Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu   | Tên biểu mẫu                                                                         |
|----|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị theo mẫu 01 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP |

## 7. HỒ SƠ LƯU

**Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:**

| <b>TT</b>                                                                               | <b>Tài liệu trong hồ sơ</b>                     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>1</b>                                                                                | Các hồ sơ như mục 5.3                           |
| <b>2</b>                                                                                | Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực |
| <b>3</b>                                                                                | Sổ theo dõi.                                    |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                                                 |

**Mẫu đơn/mẫu tờ khai****Mẫu 01****TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/Thu hồi giấy phép hoạt  
động điện lực<sup>40</sup>**Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận và cấp GP HĐĐL<sup>41</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....  
ngày ... tháng ... năm ...Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày .....  
..... (nếu có).Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
phép hoạt động điện lực):

- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>42</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).<sup>40</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.<sup>41</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.<sup>42</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

...(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

### **LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**9. Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng**

|                       |                                                                                                                                          |          |                  |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|
| <b>SỞ CÔNG THƯƠNG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                                                                         | Mã hiệu: | QTNB-D08         |
|                       | <b>Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng</b> | Ngày BH  | ...../...../20.. |

**MỤC LỤC**

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <b>Trách nhiệm</b> | <b>Soạn thảo</b>   | <b>Xem xét</b>      | <b>Phê duyệt</b> |
|--------------------|--------------------|---------------------|------------------|
| <b>Họ tên</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chữ ký</b>      |                    |                     |                  |
| <b>Chức vụ</b>     | <b>Chuyên viên</b> | <b>Trưởng phòng</b> | <b>Giám đốc</b>  |

**1. MỤC ĐÍCH**

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực.

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

+ Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;

+ Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

**4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT**

- QLTCCCL: Quản lý tiêu chuẩn, chất lượng.
- QTNB: Quy trình nội bộ.

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |                |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| <b>5.1</b> | <b>Cơ sở pháp lý:</b><br>+ Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;<br>+ Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.                                                                |                  |                |
| <b>5.2</b> | <b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</b> Không<br>- Điều kiện chung: Không<br>- Điều kiện cụ thể cấp: Không                                                                                                                                                                |                  |                |
| <b>5.3</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| 5.3.1      | Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo                                                                                                                                                                              | X                |                |
| 5.3.2      | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.                                                                        |                  | X              |
| 5.3.3      | Bản cam kết tự chịu trách nhiệm của tổ chức về việc mất giấy phép hoạt động điện lực đối với trường hợp bị mất giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                     |                  | X              |
| 5.3.4      | Bản chính giấy phép hoạt động điện lực đã được cấp đối với trường hợp bị hỏng giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                      | X                |                |
| <b>5.4</b> | <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                     |                  |                |
| <b>5.5</b> | <b>Thời gian xử lý:</b> 10 ngày (80 giờ) kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định                                                                                                                                                                                       |                  |                |
| <b>5.6</b> | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b><br>- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.<br>- Qua dịch vụ bưu chính.<br>- Nộp trực tuyến qua địa chỉ <a href="http://dichvucong.angiang.gov.vn">http://dichvucong.angiang.gov.vn</a> (nếu đủ điều kiện áp dụng). |                  |                |
| <b>5.7</b> | <b>Lệ phí:</b> Không có                                                                                                                                                                                                                                                          |                  |                |

| <b>5.8 Quy trình xử lý công việc:</b> |                          |                    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------|--------------------------|--------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>TT</b>                             | <b>Trình tự</b>          | <b>Trách nhiệm</b> | <b>Thời gian</b>                            | <b>Kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Bước 1                                | Nơi nộp hồ sơ            | Tổ chức/ cá nhân   | Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.</li> <li>- Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Bước 2                                | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận       | 04 giờ (0,5 ngày)                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ:</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy).</li> <li>- Yêu cầu Tổ chức/ cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính.</li> <li>- In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Bước 3                                | Phòng Quản lý Năng lượng | Lãnh đạo Phòng     | 08 giờ (01 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Duyệt hồ sơ.</li> <li>- Chuyển Chuyên viên xử lý.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|                                       |                          | Chuyên viên        | 48 giờ (06 ngày)                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ (bản giấy/ bản số).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thực hiện xử lý, thẩm định hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện, từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ phức tạp, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có thể gia hạn thời gian thẩm định quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP nhưng không quá 10 ngày và phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, nêu rõ lý do. Thời</li> </ul> |

|        |                          |                 |                          |                                                                                                                                                                                                                                   |
|--------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                          |                 |                          | điểm thông báo bằng văn bản trước thời điểm hết thời gian quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.<br>- Dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực.<br>- Trình lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ.<br>- Lưu trữ hồ sơ. |
|        |                          | Lãnh đạo Phòng  | 08 giờ (01 ngày)         | - Ký duyệt hồ sơ.<br>- Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.                                                                                                                                                                               |
| Bước 4 | Lãnh đạo Sở Công Thương  | Ban Giám đốc Sở | 08 giờ (01 ngày)         | - Phê duyệt Quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực.                                                                                                                                                                      |
| Bước 5 | Văn phòng Sở Công Thương | CB Văn thư      | 04 giờ (0,5 ngày)        | - Đóng dấu văn bản<br>- Quét ký số<br>- Gửi kết quả TTPVHCC.                                                                                                                                                                      |
| Bước 6 | Trung tâm Phục vụ HCC    | CB Tiếp nhận    | Không quy định thời gian | - Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.                                                                                                                                                                                               |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu   | Tên biểu mẫu                                                                         |
|----|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Mẫu số 01 | Văn bản đề nghị theo mẫu 01 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP |

## 7. HỒ SƠ LƯU

**Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:**

| TT                                                                                      | Tài liệu trong hồ sơ         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 1                                                                                       | Các hồ sơ như mục 5.3        |
| 2                                                                                       | Giấy phép hoạt động điện lực |
| 3                                                                                       | Sổ theo dõi.                 |
| Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành. |                              |

**Mẫu đơn/mẫu tờ khai****Mẫu 01****TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ****Cấp mới/Cấp sửa đổi, bổ sung/Cấp lại/Cấp gia hạn/Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực<sup>43</sup>**Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận và cấp GP HĐĐL<sup>44</sup>...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:.....  
ngày ... tháng ... năm ...Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp  
....., đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày .....  
..... (nếu có).Đề nghị cấp mới/cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép  
hoạt động điện lực đối với lĩnh vực, phạm vi, thời hạn hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Lý do đề nghị (trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại và cấp gia hạn giấy  
phép hoạt động điện lực):

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo (thể hiện tại phụ lục kèm theo):

Đề nghị<sup>45</sup>... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị)....(Tên tổ chức) xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính  
xác/hợp pháp/hợp lệ của toàn bộ nội dung hồ sơ đề nghị cấp/cấp sửa đổi, bổ  
sung/cấp lại/cấp gia hạn/thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, hoạt động đúng  
lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy  
phép hoạt động điện lực./.<sup>43</sup> Ghi đúng một trong các đề nghị: Cấp hoặc Cấp sửa đổi, bổ sung hoặc Cấp lại hoặc Cấp gia hạn hoặc Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.<sup>44</sup> Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Bộ Công Thương hoặc đơn vị trực thuộc được Bộ Công Thương ủy quyền, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cấp.<sup>45</sup> Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.